

TÒA ÁN NHÂN DÂN

TỈNH HÒA BÌNH

Bản án số: 35/2018/HS-ST

Ngày: 12/11/2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Oanh

Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Vận

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Nhung

Ông Hoàng Kim Bảng

Ông Quách Minh Nhiên

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Minh Thêu

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa B tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 12 tháng 11 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hòa B, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 31/2018/HS-ST ngày 04 tháng 10 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 36/QDXXST-HS ngày 29/10/2018 đối với bị cáo:

Khà A D (tên gọi khác: không), sinh ngày 14/4/1981 tại Mai C - Hòa B; Nơi ĐKNKTT: xóm Hang K, xã Hang K, huyện Mai C, tỉnh Hòa B; Dân tộc: Mông; Trình độ văn hóa: 0/12; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Tôn giáo: không.

Con ông: Khà A Chứ, sinh năm 1946; con bà Hờ Y Đế, sinh năm 1947; Có vợ là: Vàng Thị Phênh (Vàng Thị Phánh), sinh năm 1966; có 03 con lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2013. Gia đình có 11 anh chị em ruột, bị cáo là con thứ chín trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Lỗ Hữu Thạch - văn phòng luật sư Lỗ Hữu Thạch thuộc đoàn luật sư tỉnh Hòa B. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 4 năm 2011, Khà A D, trú tại: xóm Hang K, xã Hang K, huyện Mai C, tỉnh Hòa B trong lúc đi chăn trâu ở khu vực xóm Hang K đã nhặt được 01 bánh Heroin. D mang về cất giấu cạnh bể nước nhà D và không cho ai biết. Sau đó D gọi điện cho Hà Thị P trú tại Đồng Bằng, Mai C, Hòa B nói có 01 bánh Heroin muốn bán. Ngày 12/4/2011, D đang ở nhà thì P gọi điện bảo D đến nhà P có việc, D hiểu là đến để bàn bạc về việc mua bán Heroin nên D đồng ý và đi một mình bằng xe máy BKS 26H-3696 của D đến nhà Giàng A C trú tại Hang K, Mai C, Hòa B rủ C cùng đi đến nhà P. C đồng ý, D chở C bằng xe máy của mình đến nhà P. Lúc này ở nhà P, D gặp P và hai người đàn ông lạ mặt, P giới thiệu đó là hai người cần mua Heroin. D, C, P thỏa thuận sẽ bán cho hai người đàn ông đó một bánh Heroin với giá 140.000.000 đồng. Sau đó D chở P đi bằng xe máy của P, còn C đi một mình bằng xe máy của D cùng về nhà D. Đến nhà D, P vào buồng ngủ, C đi xe máy của D về nhà mình, còn D ra bể nước gần nhà lấy bánh Heroin giấu trong người rồi đi về nhà gọi C đến, đồng thời D gọi P dậy nói đã lấy được một bánh Heroin. Khi C đến nhà D thì D bảo C đi xe máy của D đến nhà P trước để kiểm tra tiền, D và P sẽ mang Heroin xuống sau. C đồng ý và đi đến nhà P, một lúc sau C điện cho D nói hai người đàn ông cần mua Heroin đã cho C xem và đếm đủ tiền. Lúc này D chở P bằng xe máy của P đi đến khu vực 81 thuộc địa phận xã Tân Sơn, huyện Mai C, tỉnh Hòa B thì dừng lại, D đưa cho P bánh Heroin, P dấu bánh Heroin vào túi áo đang mặc rồi đi xe máy về nhà P. Còn D đi bộ theo đường mòn để về nhà mình. Sau đó Hà Thị P và Giàng A C bị Cơ quan Công an phát hiện và bắt giữ cùng tang vật là 01 bánh Heroin có trọng lượng 165,67 gam.

Sáng hôm sau D biết tin P và C bị bắt nên D đã bỏ trốn, ngày 13/6/2018 Khà A D ra đầu thú tại cơ quan Công an huyện Mai C và khai nhận về hành vi phạm tội.

Tại bản kết luận giám định số: 74/PC54 ngày 19/4/2011 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa B kết luận: *“Mẫu chất bột màu trắng dạng cục trong phong bì niêm phong mang tên Hà Thị P gửi giám định có trọng lượng 165,67g là Heeerroroin.”*

Bản cáo trạng số 38/KSĐT ngày 01/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa B truy tố: Khà A D về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 4 Điều 194 Bộ luật hình sự 1999 (nay là điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015).

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Khà A D, phân tích tính chất, mức độ, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vai trò của bị cáo trong vụ án và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Nghị quyết 41 của Quốc hội khóa XIV về thi hành bộ luật hình sự 2015 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2018. Đại diện VKSND tỉnh Hòa B đề nghị áp dụng: Điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s, điểm u khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 xử phạt: Khà A D từ 18 đến 19 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy. Về tang vật của vụ án là chiếc xe mô tô cơ quan công an thu giữ đề nghị xử lý tịch thu phát mại xung công theo quy định của pháp luật.

Luật sư Lỗ Hữu Thạch bào chữa cho bị cáo trình bày bản luận cứ bào chữa nêu quan điểm: Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa B truy tố bị cáo Khà A D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 điều 251 Bộ luật hình sự 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Luật sư đưa ra các tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; khi nhận thức được hành vi phạm tội đã ra đầu thú và giúp cơ quan điều tra vận động đối tượng Sùng A Súa đang trốn truy nã ra đầu thú, bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng cao. Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xử bị cáo mức thấp nhất của khung hình phạt, cho bị cáo được hưởng mức án thấp hơn đề nghị của đại diện viện kiểm sát.

Bị cáo Khà A D không bổ sung thêm nội dung bào chữa, đồng ý với quan điểm bào chữa của luật sư. Bị cáo chỉ xin Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội và xin được trả lại chiếc xe cơ quan điều tra đã thu giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an tỉnh Hòa B, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa luật sư, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm. Bị cáo Khà A D một lần nữa khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình trong việc mua bán trái phép 165,67 gam Heroin như sau:

Khoảng tháng 4/2011 Khà A D đi chăn trâu ở khu vực xóm Hang K, xã Hang K, huyện Mai C, tỉnh Hòa B thì nhặt được 01 bánh Heroin, D mang về cất giấu cạnh bể nước nhà mình và không cho ai biết. Sau đó D gọi điện cho Hà Thị P nói có 01 bánh Heroin muốn bán. Ngày 12/4/2011 P gọi điện cho D bảo xuống nhà P để bàn bạc việc mua bán bánh Heroin; D đồng ý và đến nhà Giàng A C rủ C đi cùng, C đồng ý. Tại nhà P D và C gặp P cùng hai người đàn ông lạ mặt, P giới thiệu đó là người cần mua Heroin. D, C, P thỏa thuận với hai người đàn ông giá bánh Heroin là 140.000.000 đồng. Sau đó D, C, P cùng đi về nhà D để lấy bánh Heroin. Sau khi lấy được bánh Heroin D bảo C đi xe máy về nhà P trước để kiểm tra tiền, D và P sẽ mang Heroin xuống sau. Một lúc sau C điện thoại cho D nói hai người đàn ông đã cho C xem tiền và đếm đủ. Lúc này D chở P bằng xe của P đến khu vực 81 thuộc địa phận xã Tân Sơn, huyện Mai C, tỉnh Hòa B thì dừng lại. D đưa cho P bánh heroin, P giấu vào trong túi áo đang mặc rồi đi về nhà mình, còn D đi bộ theo đường mòn để về. Sau đó nghe tin P và C bị bắt quả tang cùng tang vật. Khà A D bỏ trốn. Sau khi được vận động, ngày 13/6/2018 Khà A D đã đến công an Huyện Mai C để đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Lời khai của bị cáo Khà A D phù hợp với lời khai của Hà Thị P, Giàng A C kết luận giám định và toàn bộ tài liệu chứng cứ thu thập trong quá trình điều tra vụ án có trong hồ sơ. Đủ cơ sở xác định Khà A D Mua bán trái phép chất ma túy, cụ thể 165,67g Heroin; khối lượng chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015 như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa B truy tố là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội. Thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội năm 2012. Tuy nhiên căn cứ Nghị quyết 41 của Quốc hội khóa XIV về việc thi hành bộ luật hình sự 2015 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2018 thì hành vi của bị cáo bị truy tố, xét xử theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự là có cơ sở.

Bị cáo nhận thực việc mua bán ma túy là vi phạm pháp luật xong vì hám lời nên đã cố ý phạm tội. Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương nên cần có hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện và phải nghiêm trị để răn đe, cải tạo giáo dục và phòng ngừa chung. Hội đồng xét xử cũng xét: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải. Bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án tiền sự, là người dân tộc thiểu số văn hóa thấp, không biết chữ, sống ở vùng đặc biệt khó khăn; khi ra đầu thú đã tích cực giúp cơ quan công an điều tra

về tội phạm, vận động các đối tượng khác ra đầu thú, cơ quan điều tra tội phạm ma túy Công an tỉnh Hòa B có văn bản đề nghị cơ quan tiến hành tố tụng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, u khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Có căn cứ để xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Hội đồng xét xử cũng xem xét ý kiến của luật sư bào chữa; xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo trong quá trình nghị án.

Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo hoàn cảnh gia đình khó khăn do vậy HĐXX miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: 165,67 gam Heroin đã được xử lý tại bản án số 02/2012/HSST ngày 16/02/2012 của Tòa án nhân dân tỉnh Hòa B nên không đề cập giải quyết. Chiếc xe một BKS 26H-3696 và giấy đăng ký xe mang tên Đoàn Thị Thủy. Qua xác minh Thủy đã bán cho Khà A D; P và C dùng chiếc xe này đi mua bán ma túy; Khà A D cũng thừa nhận chiếc xe này bị cáo mua nhưng chưa sang tên đổi chủ. Bị cáo sử dụng xe vào việc phạm tội nên cần tịch thu phát mại sung công quỹ nhà nước.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Khà A D phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy;

1. Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s, điểm u khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo Khà A D 17 (mười bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thụ hình thi hành án.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu phát mại sung công: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Super Dream màu nâu, BKS 26H4-3696. Số khung: 024251; số máy: 0874379, tình trạng đã cũ nát hỏng vỡ, chày xước nhiều bộ phận xe đã qua sử dụng, không tiến hành kiểm tra máy móc và bộ phận của xe. 01 đăng ký xe moto số: 0027880, BSK đăng ký: 26H4-3696 mang tên Đoàn Thị Thủy, cấp ngày 09/10/2006 do Công an tỉnh Sơn La cấp.

Số vật chứng trên được lưu giữ tại cục Thi hành án dân sự tỉnh Hòa B. *(Biên bản giao nhận vật chứng số 02 /BB-GNVC ngày 24/10/2018 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hòa B và Cục thi hành án dân sự tỉnh Hòa B).*

3. Về án phí: Bị cáo Khà A D phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND cấp cao;
- VKSND tỉnh Hòa B;
- CA tỉnh Hòa B;
- Cục THADS tỉnh Hòa B;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu VP, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Oanh

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND cấp cao;
- VKSND tỉnh Hòa B;
- CA tỉnh Hòa B;
- Cục THADS tỉnh Hòa B;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Oanh

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÒA B

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hòa B, ngày 21 tháng 03 năm 2014

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÒA B *Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Lương Văn Can.

Thẩm phán: Nguyễn Thị Dụ

Các Hội thẩm: Ông Nguyễn Công Chính

Ông Nguyễn Phú Quế

Bà Nguyễn Thị Miến

Căn cứ vào Điều 199 và Điều 222 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Vào hồi 11 giờ 15 ngày 21 tháng 3 năm 2014 tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án: Bùi Văn Nổi phạm tội Hiếp dâm trẻ em.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa; Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

1. Về tội danh: Bùi Văn Nổi phạm tội Hiếp dâm trẻ em.

Kết quả biểu quyết: Nhất trí 5/5

2. Về điều luật áp dụng: Áp dụng: Khoản 4 Điều 112, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Kết quả biểu quyết Nhất trí 5/5

3. Về mức hình phạt: xử phạt: Bùi Văn Nổi 12 (mười hai) năm tù.

Kết quả biểu quyết: Nhất trí 5/5

4. Trách nhiệm dân sự: Bị hại và người đại diện không yêu cầu nên HĐXX không quyết định.

Kết quả biểu quyết: Nhất trí 5/5

5. Vật chứng: Áp đông §iỜu 41 Bé luỆt h×nh sù, §iỜu 76 Bé luỆt tè tông h×nh sù tuyªn:

Tr¶ cho b¶ h¶i:

- 01 quÇn v¶i m¶u ®á, d¶i 65cm, viỜn hai b¶n tói quÇn m¶u ®en, ®iÓm hoa m¶u v¶ng – xanh – cam, phÇn ®Çu gèi tr¶i c¶ th¶u con thá m¶u tr¶ng.

- 01 quÇn lãt n÷ m¶u xanh nh¶t.

- 01 ,o v¶i m¶u v¶ng, d¶ng khoĐt n, ch, b¶n ngục tr¶i c¶ ch÷ DREAMY TIME.

T¶ch thu ti¶u hỹ: 01 ,o s¬ mi k¶ m¶u xanh tr¶ng.

T¶ch thu xung c«ng quĩ: 01 tê tiỜn m¶nh gi, 5.000® tiỜn ng©n h¶ng Nhự N-íc ViỜt Nam, seri F1 6572063.

VỄt chøng hiỜn ®ang l-u gi÷ t¶i Cốc thi h¶nh ,n d©n sù tỜnh Hũa B×nh.

T×nh tr¶ng vỄt chøng nh- trong bi¶n b¶n giao nhỄn vỄt chøng sè

Kết quả biểu quyết: Nhất trí 5/5

6. Án phí: Bị cáo Bùi Văn Nổi phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm vụ 750.000 tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hội đồng xét xử nhất trí 100 % các nội dung và cùng ký tên dưới đây.

Các Hội thẩm

Thẩm phán

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa